

Bản án số: 45 /2023/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thúy

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bế Ích Hòa

Bà La Thị Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mã Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/HSST- QĐ ngày 18/9/2023 của Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà đối với bị cáo:

- **Bế Văn B** - Sinh ngày 22/3/1991;

Nơi thường trú: Xóm B, xã BD, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn G (đã chết) và con bà Đinh Thị T-sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 22/3/2018 bị Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự, Bế Văn B còn phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản cho các bị hại là: 17.423.000 đồng, đến ngày phạm tội mới B vẫn chưa chấp hành xong các khoản bồi thường.

Bị cáo bị bắt từ ngày 01/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Đàm Văn H – sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm BM, xã CL, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

+ Hoàng Văn P – sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm HP, xã CL, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

+ Nguyễn Văn L – sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm BV, xã BD, huyện QH,

tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 01/6/2023, Tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an xã BD, huyện QH và Tổ công tác Biên phòng thuộc Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế TL thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại xóm NS, xã BD, huyện QH, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Bế Văn B đang ngồi ở bờ sông có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện gần vị trí B đang ngồi (bên phải) có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có 07 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng, B khai nhận là Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE. Ngoài ra, B tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện, công trình liên quan đối với Bế Văn B. Quá trình khám xét không phát hiện, tạm giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 01/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng 07 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng 0,330g (Không phải ba ba không gam).

Tại Kết luận giám định số 274/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Bế Văn B khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy, loại Heroine. Số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là của B mua với một người đàn ông không quen biết tại thị trấn N, huyện VY, tỉnh Bắc Giang vào ngày 23/5/2023 với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Mục đích mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Ngày 24/5/2023, B mang theo gói ma túy về nhà tại xóm B, xã BD. Đến ngày 27/5/2023, B lấy gói ma túy tách một ít để sử dụng, rồi chia ra được 11 gói nhỏ đều gói bằng giấy bạc màu vàng và đã bán lại 04 gói cho những người sau:

Bán cho Đàm Văn H: Vào khoảng 20 giờ ngày 30/5/2023, H gọi điện thoại cho B hỏi mua ma túy, B đồng ý. Sau đó, B đi bộ đến khu vực cầu BB gặp và đưa cho H 01 gói Heroine rồi nhận từ H số tiền 200.000 đồng.

Bán cho Hoàng Văn P: Vào khoảng 13 giờ ngày 31/5/2023, P gọi điện thoại cho B hỏi mua ma túy, B đồng ý. Sau đó, B đi đến khu vực cầu BB gặp, đưa cho P 01 gói Heroine và nhận từ P số tiền 200.000 đồng.

Bán cho Bế Văn H1 (trú tại: xóm BB, xã BD): Vào khoảng 13 giờ ngày 01/6/2023, tại khu vực cầu Bản Buồng, B bán cho H1 một gói Heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Bán cho Nguyễn Văn L: Vào khoảng 15 giờ ngày 01/6/2023, L gọi điện thoại cho B hỏi mua ma túy, B đồng ý và hẹn L đến cầu BB rồi B cầm theo 08 (tám) gói Heroine. Khi đến khu vực cầu BB, B gặp rồi đưa cho L 01 (một) gói Heroine và nhận từ L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi bán ma túy cho L, B cầm theo 07 (bảy) gói Heroine còn lại đi xuống đoạn bờ sông thuộc địa phận xóm NS, xã BĐ, mục đích để sử dụng ma túy và nếu có người hỏi mua thì bán. Tuy nhiên, B chưa kịp sử dụng hay bán lại thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ các gói Heroine.

Quá trình điều tra, lời khai của Đàm Văn H, Hoàng Văn P, Nguyễn Văn L hoàn toàn phù hợp với lời khai của Bé Văn B như đã nêu ở trên. Bé Văn H1 là đối tượng nghiện chất ma túy, hiện không có mặt tại địa phương nên không lấy được lời khai.

Đối với Đàm Văn H, Hoàng Văn P, Nguyễn Văn L và Bé Văn H1 Công an huyện Quảng Hòa đã thông báo đến chính quyền địa phương, Công an xã nơi các đối tượng cư trú lập hồ sơ người sử dụng chất ma túy để quản lý theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy theo B khai nhận, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ để mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSQH ngày 08/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bé Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bé Văn B tù 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Số 274/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ: Bé Văn B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/6/2023; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Giấy gói, mảnh nilon và vỏ niêm phong ban đầu của Bé Văn B”.

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone, màu đen, số IMEI: 356572087478150.

Tịch thu số tiền 500.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bé Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Bé Văn B tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Ngày 23/5/2023 tại thị trấn N, huyện VY, tỉnh Bắc Giang, Bé Văn B đã mua với một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng), sau đó đem chia thành 11 gói nhỏ mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/5/2023 đến ngày 01/6/2023 tại khu vực cầu BB thuộc xóm BB, xã BÐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng, Bé Văn B đã bán ma túy cho Đàm Văn H, Hoàng Văn P mỗi người một gói với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)/gói, bán cho Nguyễn Văn L 01 gói ma túy với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Tổng số tiền Bé Văn B bán ma túy có được là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Đến khoảng 16 giờ ngày 01/6/2023, khi B đang ngồi ở đoạn bờ sông thuộc xóm NS, xã BÐ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ 07 (bảy) gói Heroine có khối lượng 0,330g (Không phải ba ba không gam).

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo Bé Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng: Ngày 22/3/2018 Bé Văn B bị Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, B còn phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản cho các bị hại là: 17.423.000 đồng, đến ngày phạm tội mới B vẫn chưa chấp hành xong các khoản bồi thường. Do đó, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bé Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xem xét cho bị

cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Số 274/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ: Bé Văn B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/6/2023 và 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Giấy gói, mảnh nilon và vỏ niêm phong ban đầu của Bé Văn B” cần xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone, màu đen, số IMEI: 356572087478150 của bị cáo B được sử dụng liên lạc trong việc bán ma túy nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 500.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

Truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Bé Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

- *Tuyên bố:* Bị cáo **Bé Văn B** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Xử phạt:* **Bé Văn B 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Số 274/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ: Bé Văn B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/6/2023 và 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Giấy gói, mảnh nilon và vỏ niêm phong ban đầu của Bé Văn B”.

- Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại Iphone, màu đen, số IMEI: 356572087478150 gắn sim số 0395.495.981.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) do B bán ma túy mà có;

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 9 năm 2023).

- Truy thu bị cáo đối với số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Bê Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Sở tư pháp;
- Phòng HS CA tỉnh;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- L- u HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thúy